

HỌP ỦY BAN AN TOÀN - VNA GROUP

Phiên họp số 04/2024

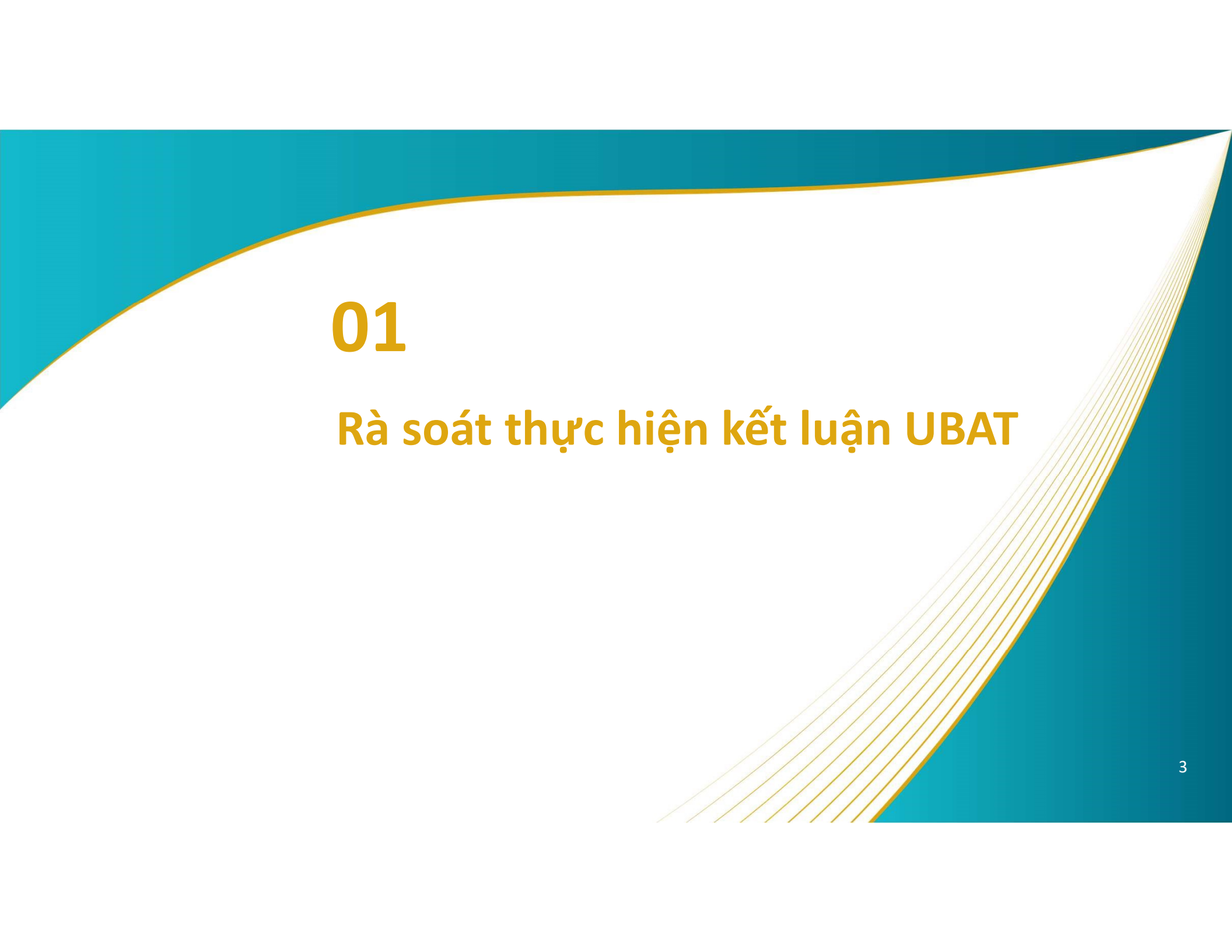
Đại Lãi, ngày 11/10/2024



01
RÀ SOÁT THỰC HIỆN KẾT LUẬN UBAT

02
TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

03
THẢO LUẬN VÀ KẾT LUẬN



01

Rà soát thực hiện kết luận UBAT

I. RÀ SOÁT THỰC HIỆN KẾT LUẬN UBAT

- UBAT đã họp 03 phiên ngày 23/01/2024, 09/4/2024 và 09/7/2024.
- Các nội dung đang thực hiện:
 - Tiếp tục thúc đẩy VH báo cáo (ATCL, SAG1-2-3)
 - Giảm thiểu nhân nhượng tàu bay (KT)
 - Thực hiện chương trình quỹ QLRR an toàn 2024 (ATCL)
 - Kiện toàn tổ chức và hoàn thiện quy trình, tài liệu các Tiểu ban U'PKH (TTU'PKH, Tiểu ban) – tháng 7/2024
 - Hệ thống tài liệu cấp TCT (ATCL, CQĐV)
 - Kiểm tra giám sát của UBAT tại các ĐV: VIAGS, VASCO, PA, ĐTV, VIAGS, VAECO và các sân bay (ATCL, CQĐV) – quý II và III/2024

TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM Số: 145/KL-TCTHK-ATCL	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2024
THÔNG BÁO KẾT LUẬN Phiên họp số 01 của Ủy Ban An toàn - VNA Group ngày 23/01/2024	
Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn – VNA Group ban hành kèm theo Quyết định số 179/QĐ-TCTHK-ATCL ngày 02/4/2021, Ngày 23/01/2024, Chủ tịch UBAT đã chủ trì phiên họp thứ nhất của UBAT VNA Group năm 2024. Thành phần gồm các thành viên UBAT - VNA Group. Phiên họp đã tổng kết, đánh giá tình hình ATCL năm 2023 của VNA Group, đồng thời đưa ra mục tiêu và phương hướng, nhiệm vụ cho năm 2024. Sau khi nghe Thư ký UBAT báo cáo và ý kiến của các thành viên UBAT, Chủ tịch UBAT kết luận:	
1. Mục tiêu chung - Đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra tai nạn mức A và sự cố nghiêm trọng mức B, giảm thiểu thấp nhất các sự cố mức C, D và vụ việc mức E; - Tỷ lệ sự cố, vụ việc bắt buộc báo cáo Cục HKVN là 8.55 vụ việc trên 10,000 chuyến bay.	
2. Nhiệm vụ trọng tâm - Hoàn thành chương trình đánh giá gia hạn và đạt chứng chỉ IOSA năm 2024, bước đầu áp dụng Risk Based Audit của IATA trong hoạt động kiểm tra, đánh giá của VNA tiến tới áp dụng toàn bộ theo phương thức mới từ năm 2025. - Duy trì chứng chỉ IOSA, AOC, FAOC, các chương trình kiểm tra, giám sát MARI hàng năm của Cục HKVN. - Căn cứ kết quả khảo sát VHAT 2023 của IATA đạt mức 6.2/7, tương đương 4.42/5 (so với năm 2020 đạt mức 4/5), là mức cao so với trung bình IATA, tiếp tục thúc đẩy VHAT, tập trung Văn hóa học hỏi, Văn hóa báo cáo, Văn hóa thông tin trên nền tảng Văn hóa chính trực trong toàn TCT nhằm mục tiêu VHAT tiệm cận mức 5 (Tiên tiến) năm 2025 và triển khai theo Hiến chương VHAT đã cam kết với IATA. - Liên tục thực hiện quản lý sự thay đổi, nhận diện mối nguy hiểm và quản lý rủi ro; đưa ra các pháp pháp phòng ngừa và giảm thiểu ở mọi lĩnh vực; siết chặt kỷ cương, ý thức tuân thủ quy trình, quy định, đặc biệt trong giai đoạn cao điểm Tết trước mắt. - Tăng cường thúc đẩy chuyển đổi số ATCL thông qua kết nối hệ thống báo cáo an toàn các ĐV thành viên với hệ thống AQD/RRSMS; nâng cấp AQD/RRSMS, dashboard an toàn; nghiên cứu triển khai Safety Data Governance - SDG... - Triển khai chương trình phối hợp đảm bảo an toàn hàng không theo Cam kết đã ký giữa 3 TCT: VNA-ACV-VATM.	
heo SSP, SMSM và các tổ SAG khải đến các CQĐV và báo cáo n các chỉ số an toàn. ng cụ thể và triển khai thực hiện kết quả thực hiện định kỳ hàng	
024: group; 3 tuần 2 tháng đầu tiên của Quý 7/2024; Quý 4: 8/10/2024). ent Management (DCM) cho cả 024. 24 đối với các ĐV và hoạt động oạch đến các CQĐV liên quan. g hoảng tiến hành xây dựng quy lĩnh hoàng của TCT đã ban hành.	
hắc, Thư ký SAG bổ sung thành trách nhiệm phối hợp triển khai, 2/2024.	
omp-TGD, yêu cầu các P.TGD- báo cáo kết quả hàng tháng qua n /.	
omp và VNA.	
BAN AN TOÀN - VNA GROUP	
TỔNG GIÁM ĐỐC	
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM CTCP	
Lê Hồng Hà	
HỌ/TÊN (để báo): - Các P.TGD-GDK; - ATCL, TTDHKT, KT, TCNL; - QLV, DVHK, TTH, CNTT; - VP, TT, ANHK, TTCDS, TCKT; - DB, ĐTV, TTHL, ASOC; - CVNN, VAECO, SKYPEC, VIAGS; - VASCO, PA, KA, VTT; - Lưu VT, UBAT, ADL.	

I. RÀ SOÁT THỰC HIỆN KẾT LUẬN UBAT

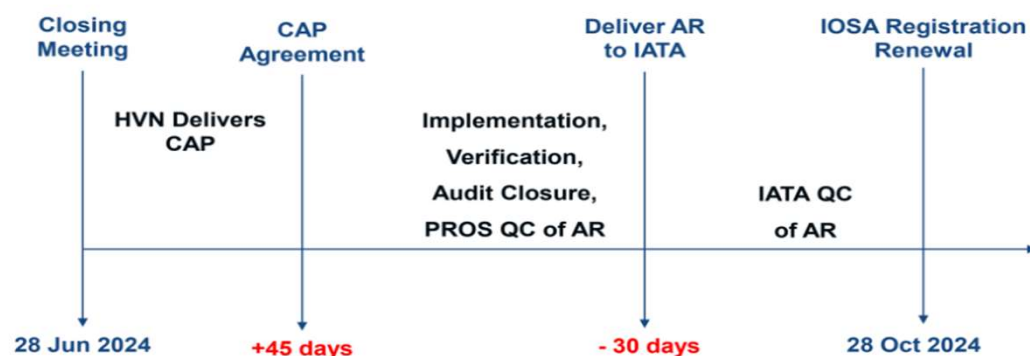
Hội nghị phối hợp ATHK giữa VNA-ACV-VATM

- Hợp định kỳ hàng quý
- Các nội dung đã đạt được
 - Hoàn thành khắc phục hệ thống radar thời tiết và cảnh báo gió đứt tại NBA
 - Rà soát hệ thống sơn kẻ tín hiệu tại Cảng HK (SGN, HUI)
 - Bố trí vị trí đỗ cho tàu bay bảo quản dừng bay
 - Đầu tư TTBMĐ tại Cảng HK: cấp mới xe khởi động khí tại HUI, xe cấp khí lạnh tại DIN (T6/2024)
 - Cảng HKQT Tân Sơn Nhất đã hoàn thành việc thi công vách ngăn tại gate 3-4



I. RÀ SOÁT THỰC HIỆN KẾT LUẬN UBAT

Đánh giá gia hạn chứng chỉ IOSA



www.argus.aero

Audit Results: 919 ISARPs, 16 MOs

	Findings	Observations
ORG	11	6
FLT	2	2
DSP		
MNT	1	
CAB	1	1
GRH	5	1
CGO	1	
SEC	3	2
Total	24	12

- Các CQĐV đã gửi đầy đủ hồ sơ khắc phục, đang theo dõi phản hồi và xử lý theo yêu cầu của IATA



02

Tình hình ATCL 9 tháng 2024

II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

TÌNH HÌNH AN TOÀN – TOÀN NGÀNH (Số liệu Cục HKVN)

Toàn ngành: 444 báo cáo AT bắt buộc MOR (A-B-C-D-E) - 175 báo cáo lĩnh vực khai thác tàu bay và 269 báo cáo lĩnh vực quản lý Cảng HKSB

- 03 sự cố mức C, 61 sự cố mức D, 111 vụ việc mức E lĩnh vực khai thác tàu bay;
- 02 sự cố mức C, 23 sự cố mức D, 244 vụ việc mức E lĩnh vực quản lý Cảng HKSB

VNA Group: 95 báo cáo AT bắt buộc MOR (A-B-C-D-E)

- 04 sự cố mức D (VNA)
- 91 vụ việc mức E (VNA: 75, VASCO: 15, PA: 01)



II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

SỰ CỐ/VỤ VIỆC - MOR 9 THÁNG 2024 - CÁC HÃNG VNA GROUP

	9T 2023		9T 2024		So sánh cùng kỳ (tỷ lệ)
	MOR	Tỷ lệ	MOR	Tỷ lệ	
VNA	44	4.69	79	7.93	↑
VASCO	10	33.24	15	27.94	↓
PA	2	1.19	1	3.21	↑

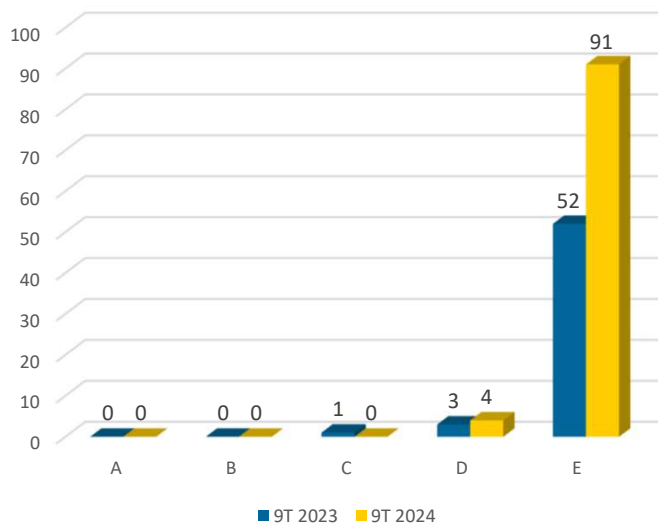
- VNA: 7.93/10,000 cb, tăng 3.24 điểm so với cùng kỳ
- VASCO: 27.94/10,000 cb, giảm 5.3 so với cùng kỳ
- PA: 3.21/10,000 cb, tăng 2.02 so với cùng kỳ



II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

SỰ CỐ/VỤ VIỆC - MOR 9 THÁNG 2024 - VNA GROUP (VNA-VASCO-PA)

MOR GROUP - THEO MỨC ĐỘ

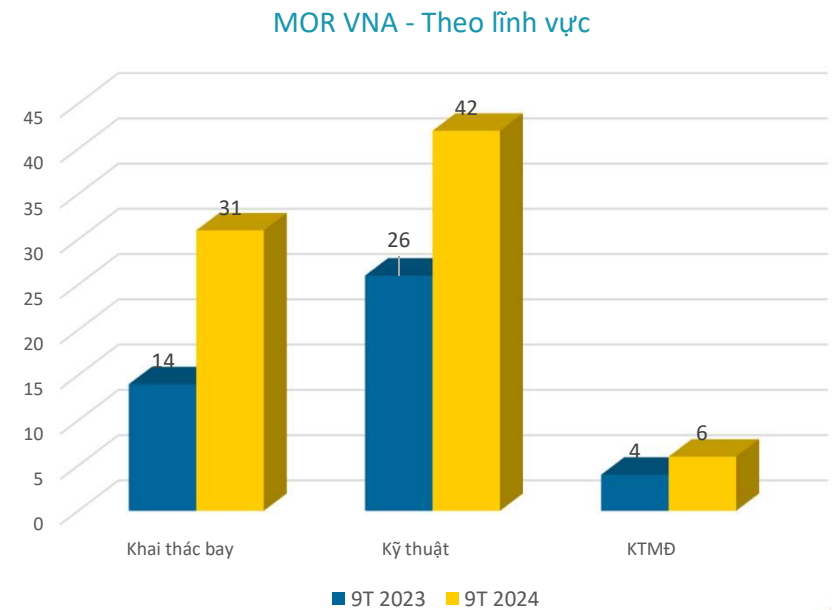


- Không có sự cố A, B
- Không có sự cố C, giảm 1 so với cùng kỳ
- 4 sự cố D (VNA: 3 vụ thuộc SAG1, 1 vụ thuộc SAG3)
 - VN1207/HAN-VCA/19May: Bị nứt kính và móp chóp radar khi bay vào vùng thời tiết xấu;
 - VN1602/BMV-HAN/13Jul: Đình chỉ cất cánh;
 - VN270/SGN-HAN/29Aug: Tàu bay bị trôi 11m;
 - VN791/SGN-PER/2Sep: Cầu hành khách va chạm vào tàu bay.
- 91 vụ việc E, tăng 75% so với cùng kỳ

II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

SỰ CỐ/VỤ VIỆC - MOR 9 THÁNG 2024 - VNA

- 79 sự cố, vụ việc MOR, **↑ 35** (79.55%) so với cùng kỳ. Tỷ lệ 7.93/10,000 cb, đạt mục tiêu (8.55)
- Phân loại theo mức độ:
 - Không có tai nạn, sự cố A, B, C
 - 4 sự cố D, 75 vụ việc E
- Phân loại theo lĩnh vực/khối:
 - 31 vụ khai thác bay, tăng 17 vụ (121.43%)
 - 42 vụ kỹ thuật, tăng 16 vụ (61.54%)
 - 6 vụ KTMD, tăng 2 vụ (50%)



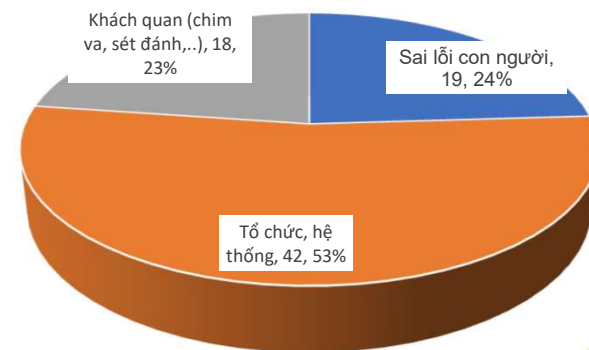
II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

SỰ CỐ, VỤ VIỆC MOR 9 THÁNG 2024 - VNA

➤ Phân loại theo nguyên nhân

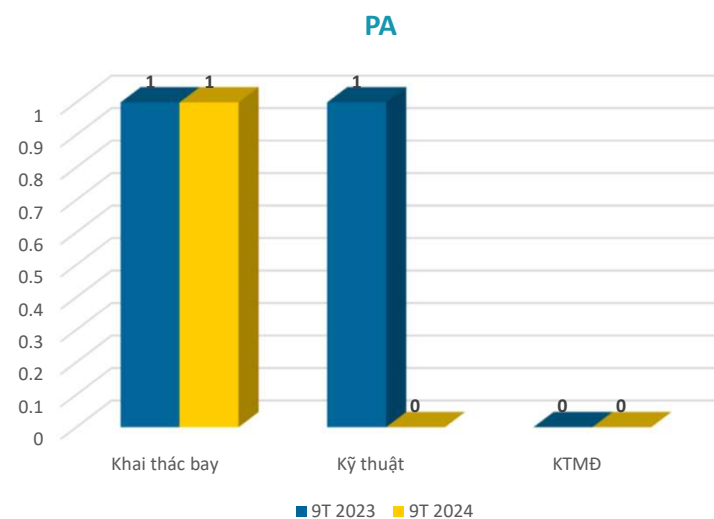
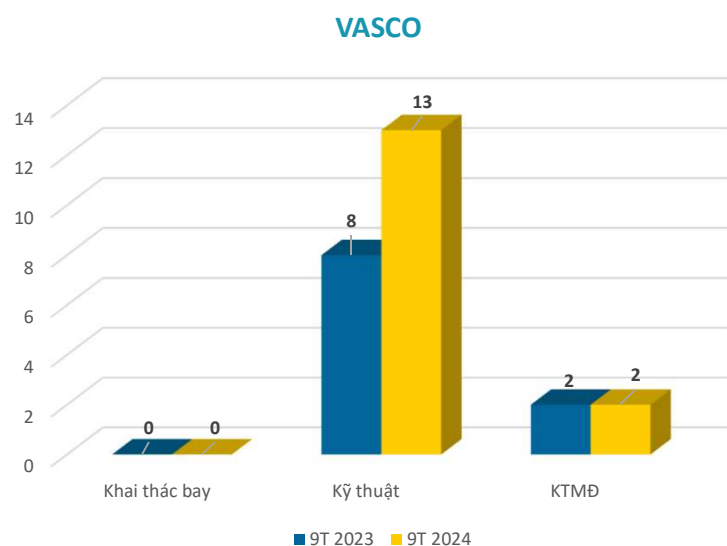
- **Lỗi con người:** 19 sự cố, vụ việc, **↑ 8 (72.73%)** so với cùng kỳ 2023. Tỷ lệ 1.91, không đạt MT (1.06), trong đó: SAG1 có 10 vụ, SAG3 có 6 vụ, SAG2 có 3 vụ.
- **Lỗi do tổ chức, hệ thống:** 42 vụ, trong đó 39 vụ thuộc SAG2, 03 vụ thuộc SAG1
- **Khách quan (chim va, sét đánh,...):** 18 vụ, trong đó:
 - + 8 vụ chim va, **↑ 6** so với cùng kỳ: phát hiện khi kiểm tra sau CB tại HAN (3 vụ), SGN (3 vụ), DAD (1 vụ), VII (1 vụ)
 - + 10 vụ sét đánh, **↑ 8** so với cùng kỳ: phát hiện khi kiểm tra sau CB HAN-SGN (4 vụ), DAD-SGN, SFO-SGN, MEL-HAN, SGN-HAN, HND-HAN, HAN-DAD.

Yếu tố	Số lượng	Tỷ lệ /10,000cb
Sai lỗi con người	19	1.91
Tổ chức, hệ thống	42	4.22
Khách quan (chim va, sét đánh,..)	18	1.81
Tổng	79	7.93



II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

SỰ CỐ/VỤ VIỆC - MOR 9 THÁNG 2024 - VASCO và PA



- VASCO có 15 vụ việc E (13 kỹ thuật, 2 KTMD)
- PA có 1 vụ việc E (khai thác bay)

II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

Bộ chỉ số SSP – Thực hiện 9 tháng 2024

	Chỉ số	VNA			VASCO			PA		
		2024	Giá trị chấp nhận được	Mục tiêu	2024	Giá trị chấp nhận được	Mục tiêu	2024	Giá trị chấp nhận được	Mục tiêu
1	Tai nạn mức A/10,000 chuyến bay	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Sự cố mức B/10,000 chuyến bay	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Các sự cố mức C/10,000 chuyến bay	0	0.3	0.19	0	0	0	0	1.00	0.50
4	Sự cố mức D/10,000 chuyến bay	0.40 (4 vụ)	0.71	0.26	0	0	0	0	2.36	1.89
5	Vụ việc mức E/10,000 chuyến bay	7.53 (75 vụ)	8.69	8.1	26.07 (14 vụ)	32.38	30.67	3.21 (1 vụ)	11.19	8.95
6	Sự cố tắt động cơ trên không/10,000 chuyến bay	0	0.16	0	0	0	0	0	0	0
7	Sự cố tàu bay va chạm với phương tiện mặt đất/10,000 lần khởi hành	0.20 (2 vụ)	0.077	0.07	3.72 (2 vụ)	0	0	0	0	0
8	Nhân viên bị thương khi làm nhiệm vụ/100 nhân viên/năm	0	0.11	0.1	0	0	0	0	0	0
9	Vi phạm an ninh hàng không /10,000 lần chuyến	6.63 (66 vụ)	7.51	5.25	1.86 (1 vụ)	2.49	2.36	0	6.25	5.00
10	Tiếp cận không ổn định/10,000 chuyến	9.06 (82 event level 2) - Tính level 2+3	12.12	8.42	0 (tính level 3)	0	0	0 (tính level 3)	2.30	1.84
11	Chỉ số các điểm không phù hợp	1.22 (110 KPH/90 ĐG)	N/A	1.51	2.00 (6 KPH/3 ĐG)	2.54	2.40	0.29 (5 KPH/17 ĐG)	5.13	4.02

II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

Vụ việc tiềm ẩn rủi ro trong buồng lái – Phân tích dữ liệu bay AGS

Vụ việc
an toàn
(Event level
1-2-3)

	VNA		PA		VASCO	
	9T 2023	9T 2024	9T 2023	9T 2024	9T 2023	9T 2024
Event level 3	14	17	21	3	0	0
Tỷ lệ/10,000 chuyến bay	1.37	1.87	12.70	9.83	0.0	0.0
Event level 2	1748	1380	614	94	462	714
Tỷ lệ/10,000 chuyến bay	171	152	371	308	1613	1513
Event level 1	8780	7127	5428	730	2010	2897
Tỷ lệ/10,000 chuyến bay	860	787	3283	2392	7018	6140

Tiếp cận
không ổn định

	VNA		PA		VASCO	
	9T 2023	9T 2024	9T 2023	9T 2024	9T 2023	9T 2024
Event level 3	4	0	0	0	0	0
Tỷ lệ/10,000 chuyến bay	0.44	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00
Event level 2	80	82	11	1	41	67
Tỷ lệ/10,000 chuyến bay	8.07	9.06	6.65	3.28	143.15	142
Event level 1	280	282	253	42	289	243
Tỷ lệ/10,000 chuyến bay	30.68	28.96	153.05	137.66	1009	515



II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

Khuyến cáo của Nhà chức trách Hàng không

- **Kiểm tra của Cục HKVN:** Cục HK kiểm tra công tác quản lý an toàn, QLSTĐ đối với VNA ngày 08/7/2024; MARI hàng quý: 18 điểm không phù hợp/khuyến nghị. 1 số điểm nổi trội:
 - Ký nhân nhượng tàu bay
 - Quy trình chuẩn bị mở đường bay mới chậm
 - Kiểm soát định kỳ đối với chất kích thích, chất gây nghiện và thực hiện kiểm tra 100% nồng độ cồn đối với PC
- **Kiểm tra của Cục HK nước ngoài:** 18 lượt kiểm tra của Cục HKNN và các sự cố/vụ việc AT: ghi nhận 16 điểm KPH và 6 nhận xét (cùng kỳ 18 KPH và 5 nhận xét), trong đó FLT: 10, MNT: 11, CGO: 1
 - Huấn luyện UPRT (EASA)
 - Tuân thủ phương thức, huấn lệnh ATC (Úc, HKG)
 - Nhận diện, ghi chép các hỏng hóc kỹ thuật tàu bay (hỏng hóc lightning diverter strips ở radome, hệ thống đèn khẩn nguy tại ghế tàu B787 lắp lại,..)



II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

SAG1 - Bộ chỉ số thực hiện an toàn khai thác bay

TT	Chỉ số	Mục tiêu	Thực hiện 9 tháng 2024		Đánh giá	Mức độ AT chấp nhận được (AloS) năm 2024		
			Số vụ	Tỉ lệ		Cảnh báo mức thấp	Cảnh báo mức TB	Cảnh báo mức cao
1	Tỉ lệ sự cố, vụ việc ABCDE / 10,000 cb	≤ 5.20	28	2.85	Đạt	-	-	-
2	Tỉ lệ vụ việc mức 3 / 10,000 cb	≤ 2.35	17	1.87	Đạt	1.89	2.47	3.05
3	B787	≤ 2.26	1	0.89	Đạt	5.86	9.61	13.35
4	A350	≤ 1.80	2	2.61	Không đạt	3.69	6.48	9.26
5	A321	≤ 2.08	14	2.04	Đạt	1.97	2.8	3.61
6	ATR72	≤ 5.41	0	0	Đạt	6.75	11.42	16.08
7	Tỉ lệ vụ việc mức 2 / 10,000 cb	≤ 216	1380	152	Đạt	169.92	182.94	195.95
8	B787	≤ 9.44	6	5.35	Đạt	7.6	11.67	15.75
9	A350	≤ 10.55	6	7.83	Đạt	14.1	21.87	29.65
10	A321	≤ 192.15	1237	180	Đạt	210.05	230.47	250.88
11	ATR72	≤ 467.50	131	413	Đạt	307.43	384.32	461.21
12	Tỉ lệ vụ việc mức 1 / 10,000 cb	≤ 1353	7127	785	Đạt	851.98	907.16	962.33
13	B787	≤ 741.75	684	610	Đạt	751.69	839.91	928.13
14	A350	≤ 662.73	207	370	Đạt	273.62	305.26	336.89
15	A321	≤ 881.48	5731	834	Đạt	930.27	989.16	1048.05
16	ATR72	≤ 1943.93	395	1245	Đạt	1258.07	1583.53	1908.98
Hoạt động trong khoang khách								
17	Tỉ lệ bình quân tiêu chí không phù hợp /1 cb	≤ 1.10	-	0	Đạt	1.31	1.51	1.71
18	Tỉ lệ TV mở cửa MB sai quy định/ 10,000 cb	< 0.09	1	0.01	Đạt	0.42	0.74	1.06
19	Tỉ lệ HK mở cửa MB sai quy định do lỗi của TV/ 10,000 cb	0	-	0	Đạt	0	0	0

TT	Chỉ số	Mục tiêu	Thực hiện 9 tháng 2024		Đánh giá	Mức độ AT chấp nhận được (AloS) năm 2024		
			Số vụ	Tỉ lệ		Cảnh báo mức thấp	Cảnh báo mức TB	Cảnh báo mức cao
	Điều hành khai thác							
20	Số lỗi cập nhật hệ thống tài liệu điện tử	10 error/ năm và không quá 01 error/ tháng	-	0	Đạt	04 error/ quý 02 error/ tháng	04 error/ quý 02 error/ tháng	04 error/ quý 02 error/ tháng
21	Quản lý và khắc phục lỗi liên quan khai thác khác biệt gồm: lựa chọn sân bay dự bị; yêu cầu nhiên liệu tối thiểu; các yêu cầu về thời gian bay đổi hướng tối đa đến sân bay dự bị trong khai thác ETOPS; Khai thác sân bay biệt lập (Isolated Airport), có thể không cần có sân bay dự bị khi lập kế hoạch bay; Khai thác đường bay P500 đi châu Âu (mất áp suất, hỏng 1 động cơ khi qua vùng núi cao)	04 error/ năm và không quá 01 error/ quý	-	0	Đạt	02 error/ quý	03 error/ quý	04 error / quý
22	Số chuyến bay thiếu thông tin (thời tiết, Notam, khí tượng, thay đổi đường bay, thời gian cất/hạ) cung cấp cho tổ lái	05 chuyến / tháng	-	0	Đạt	6 chuyến/ tháng	7 chuyến/ tháng	8 chuyến/ tháng

➤ 01/22 chỉ số không đạt mục tiêu: Tỷ lệ vụ việc mức 3 Đội bay A350

II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý LĨNH VỰC KHAI THÁC BAY

- Tuân thủ SOP của tổ lái với quy trình kiểm tra áp suất cài phanh bãi đậu
- Tuân thủ SOP của tổ lái trong quá trình lặn (lặn nhầm)
- Hạ cánh thô (A321, B787)
- Tiếp cận không ổn định: tập trung tại VCS, SGN, HND; chủ yếu Speed High During Approach at 1000ft và High Rate of Descent between 500ft and 1000ft (event level 2)
- Tổ lái cần đánh giá kỹ thời tiết và quản lý chuyến bay tốt ở giai đoạn tiếp cận để giảm thiểu vụ việc bay lại.



II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

SAG 2 - Bộ chỉ số thực hiện an toàn kỹ thuật

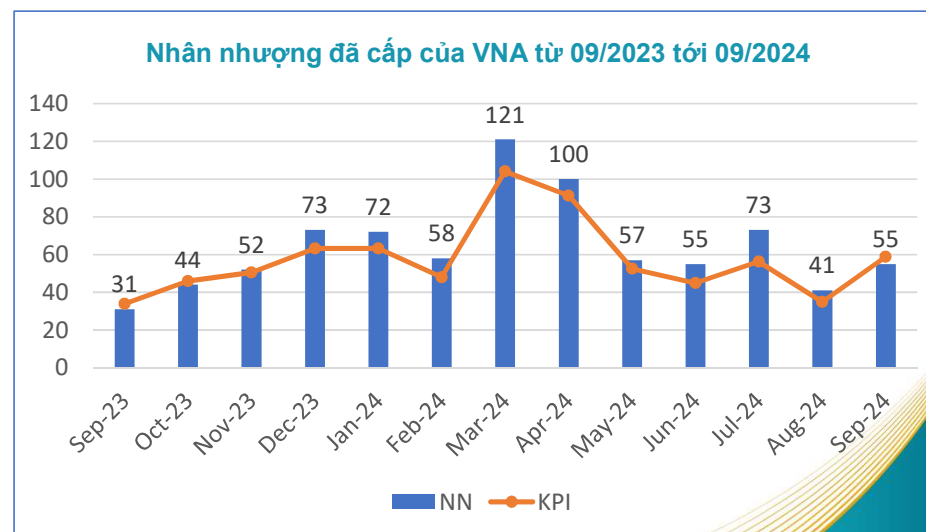
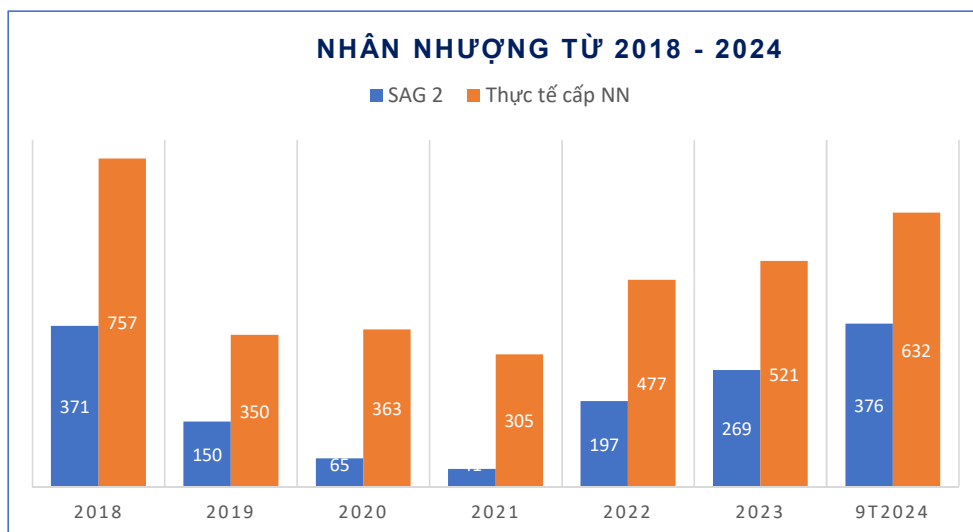
TT	Chỉ số	Mục tiêu 2024	Thực hiện 9 tháng 2024		Đánh giá
			Số vụ việc	Tỷ lệ	
1.	Sự cố, vụ việc bắt buộc báo cáo MOR M&E	2.92 vụ/10,000 cb	38 vụ	3.82 vụ /10,000 cb	Không đạt mục tiêu. -Một số vấn đề kỹ thuật trên đội tàu bay A350, B787, A321 chưa có giải pháp khắc phục triệt để (Starter, F/CTL, Hydraulic, Skin Vlv...). -Còn phát sinh một số sai lỗi BD của NVKT. -Yêu cầu báo cáo tăng cường của CHK.
2.	Nhân nhượng tàu bay	15.19 NN/10,000 cb	376 NN	37.78 NN/10,000 cb	Không đạt mục tiêu. Do đứt chuỗi cung ứng, không tìm được nguồn hàng. Hỏng hóc nhiều tại một thời điểm đồng thời các NSX thiết bị máy bay gặp khó khăn cung ứng dẫn đến các thiết bị sửa chữa không quay vòng kịp.
3.	Gián đoạn khai thác vì lý do kỹ thuật	11.39 vụ/10,000 cb	79 vụ	7.94 vụ/10,000 cb	Đạt mục tiêu
4.	Vụ việc cất/lớp do vật ngoại lai	8.77 vụ/10,000 cb	52 vụ	5.23 vụ/10,000 cb	Đạt mục tiêu
5.	Tỷ lệ dữ liệu đầu vào hệ thống phân tích dữ liệu bay (AGS)	Total: 94%		Total: 94%	Đạt mục tiêu
6.	Tỷ lệ vụ việc thiết bị rơi khỏi tàu bay	2.42 vụ/10,000 cb	14 vụ	1.41 vụ/10,000 cb	Đạt mục tiêu
7.	Tỷ lệ vụ việc FOD (không bao gồm lớp tàu bay bị cắt)	7.70 vụ/10,000 cb	79 vụ	7.94 vụ/10000 cb	Không đạt mục tiêu Số vụ việc chim va, sét đánh nhiều 48 vụ chim va và 20 vụ sét đánh. Ngoài ra 8 vụ việc FOD, 3 vụ va chạm với TTBMĐ (sai lỗi)
8.	Sự cố tắt động cơ trên không	0.0 vụ/10,000 cb	0 vụ	0.00 vụ/10,000 cb	Đạt mục tiêu

➤ 3/8 chỉ số không đạt mục tiêu: MOR kỹ thuật và bảo dưỡng, nhân nhượng tàu bay và vụ việc FOD.

II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý LĨNH VỰC KỸ THUẬT

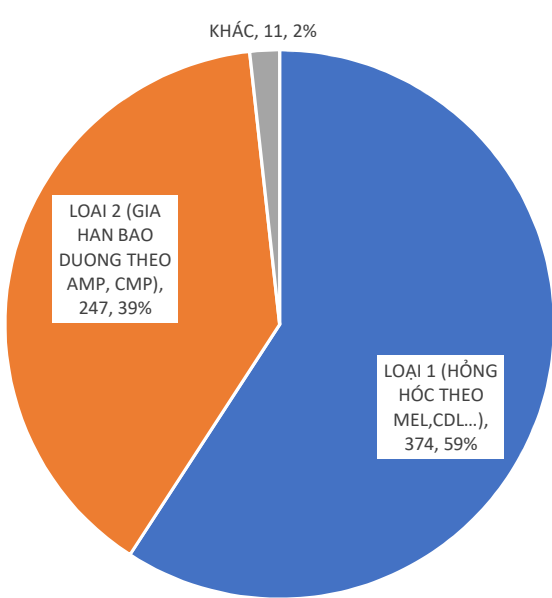
- Kiểm soát nhân nhượng tàu bay: 9 tháng đầu năm xử lý và cấp 632 NN, tăng 280 NN (80%) so với cùng kỳ. Tỷ lệ 63.50 NN/ 10,000 CB.
- Trong quý III, số nhân nhượng của TCT giảm so với quý II (giảm 20%) tuy nhiên vẫn ở mức cao.
- Nguyên nhân chủ yếu vẫn do gián đoạn chuỗi cung ứng, đặc biệt là của đội bay B787 (73 NN vì lý do vật tư của B787, chiếm 43% tổng số NN được cấp trong quý III).



II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

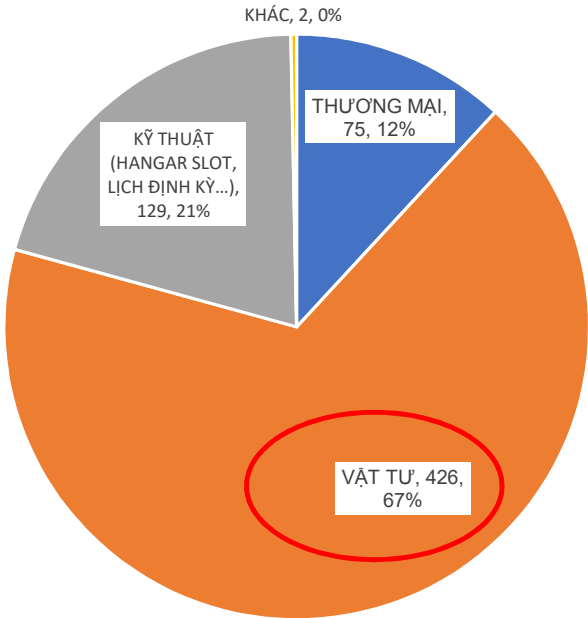
➤ Phân loại nhân nhượng 09 tháng đầu năm 2024:

THEO LOẠI NHÂN NHƯỢNG



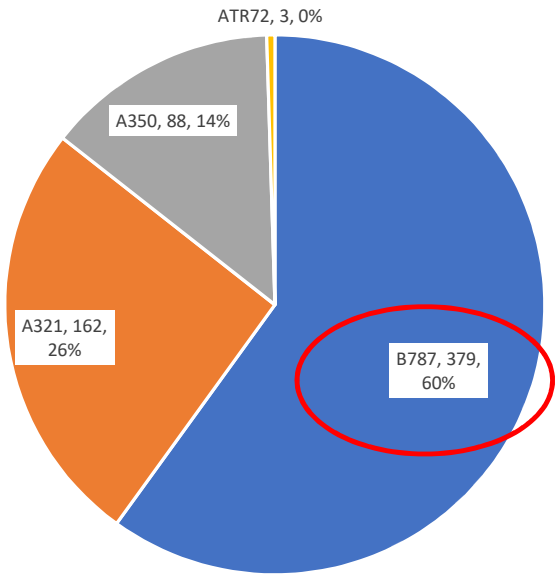
- LOẠI 1 (HỒNG HỐC THEO MEL,CDL...)
- LOẠI 2 (GIA HẠN BẢO DƯỠNG THEO AMP, CMP)
- KHÁC

THEO LÝ DO XIN NHÂN NHƯỢNG



- THƯƠNG MẠI
- VẬT TƯ
- KỸ THUẬT (HANGAR SLOT, LỊCH ĐỊNH KỲ...)
- KHÁC

THEO LOẠI TÀU BAY



- B787
- A321
- A350
- ATR72

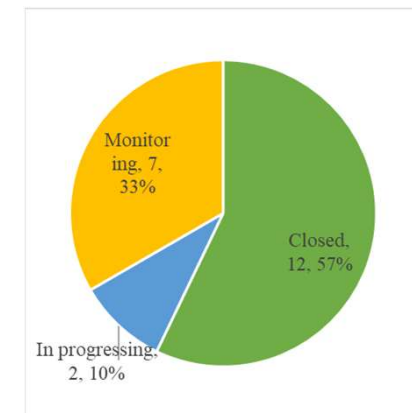
II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý LĨNH VỰC KỸ THUẬT

➤ EDTO 240' bay Mỹ: vấn đề kỹ thuật tàu A350

Trong thời gian qua đội bay A350 của TCT đã gặp một số vấn đề liên quan tới hệ thống thủy lực, tiềm ẩn nhiều rủi ro an toàn và ảnh hưởng nhiều tới khai thác. Nguyên nhân chủ yếu là do thiết kế hệ thống và độ tin cậy thiết bị của Airbus.

Causing Factor	Number OI	Status		Remark
L/H pitch trimmer actuator bleed valve	1	Closed	1	Đã thực hiện nâng cấp SB 32-P039 cho toàn đội bay
flap PCU	1	Closed	1	Đã thực hiện nâng cấp SB 27-P040 cho toàn đội bay
F/CL actuator hose	1	Monitoring	1	TFU 29.00.00.072 (2015) & TFU 29.00.00187 (2019)- Hồng hóc Kellar hose
MLG Shock Absorber	1	Monitoring	1	Chỉ có tàu bay A894 bị leak thủy lực RH MLG shock absorber tại SVO (thời tiết -10 độ C)
N/W changeover valve	2	In progressing	2	TFU 32.21.00.016, Đã có SB, chờ gửi cảng đi OVH để nâng cấp (chỉ thực hiện tại SHOP)
Brake manifold	2	Closed	2	Đội tàu bay A350 của VNA đã lắp Post-MOD part từ 2017
MLG hose	2	Closed	2	Có 02 tàu A886 và A888 bị hồng hóc hose PN 30-3584033-01 do lỗi thiết kế, đã khắc phục
Pipe & union	5	Monitoring	5	Lỗi thiết kế
EDP	6	Closed	6	Đã nâng cấp EDP-04 để khắc phục



- **Closed:** Đã triển khai và hoàn thành giải pháp khắc phục triệt để
- **In progressing:** Đã có giải pháp, đang chờ thực hiện (Chờ gửi NLG đi đại tu để nâng cấp)
- **Monitoring:** Hồng hóc đang theo dõi, chưa có giải pháp triệt để

II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

SAG 3 - Bộ chỉ số thực hiện an toàn lĩnh vực KTMD

CHỈ SỐ		Mục tiêu 2024	Thực hiện 9 tháng 2024		Đánh giá
			Số vụ	Tỷ lệ	
1.1	MOR – Va chạm TTBMĐ với tàu bay (Chỉ số: 2)	0	2 vụ	0.20/ 10,000 CB	Không đạt mục tiêu
1.2	MOR – Hàng nguy hiểm (Chỉ số: 7.2)	0	3 vụ	0.13 vụ/1000 lô DG	Không đạt mục tiêu
1.3	MOR – Tra nạp nhiên liệu (Chỉ số: 8)	0	0	0	Đạt mục tiêu
1.4	MOR – Tài liệu tải, giám sát tải và chất xếp (Chỉ số 4.1, 4.2)	0	0	0	Đạt mục tiêu
1.5	MOR – Không tuân thủ quy trình (Chỉ số 9)	0	1 vụ	0.13/ 10,000 CB	Không đạt mục tiêu
2	Va chạm giữa trang thiết bị mặt đất với tàu bay	0	0	0	Đạt mục tiêu
4.1	Tài liệu quản lý tải	0.3	0	0	Đạt mục tiêu
4.2	Giám sát tải và chất xếp	2.1	0	0	Đạt mục tiêu
4.3	Quản lý hành khách, đảm bảo hành khách đi đúng chuyến bay như đã check-in	0.31	2 vụ	0.20/ 10,000 CB	Đạt mục tiêu
7.1	Chất xếp hàng hóa	0.25	1 vụ	0.10/ 10,000 CBHH	Đạt mục tiêu
7.2	Hàng hóa nguy hiểm	1.92	1 vụ	0.04/ 1000 lô DG	Đạt mục tiêu
8	Vụ việc liên quan đến tra nạp nhiên liệu	0.08	0	0	Đạt mục tiêu
9	Không tuân thủ những quy trình đã thiết lập tại sân đỗ tàu bay	0.3	3 vụ	0.30/ 10,000 CB	Đạt mục tiêu

- 3/13 chỉ số không đạt mục tiêu: MOR-Va chạm TTBMĐ với tàu bay, MOR-Hàng nguy hiểm, MOR-Không tuân thủ quy trình

II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý LĨNH VỰC KHAI THÁC MẶT ĐẤT

- Sự cố, vụ việc có nguyên nhân yếu tố con người:
 - Nâng cao ý thức trách nhiệm của nhân viên vận hành đảm bảo tuân thủ quy trình vận hành, nhận thức và xử lý kịp thời tình huống khẩn nguy
 - Kiểm tra đảm bảo tình trạng TTB trước khi tiếp cận phục vụ
 - Tăng cường công tác giám sát
- Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (HHNH):
 - Thông tin về các lô hàng nguy hiểm phải được kiểm tra, xác nhận trước khi tiếp nhận và phục vụ tại từng bộ phận
 - Cài đặt các quy định giới hạn HHNH của VN trên hệ thống để cảnh báo nhân viên.



II. TÌNH HÌNH ATCL 9 THÁNG 2024

CHƯƠNG TRÌNH ĐÁNH GIÁ ATCL 9 THÁNG 2024

➤ **Thực hiện 54/68 cuộc đánh giá theo KH (79%)**

- 7 Khai thác bay (KH: 11), 24 Kỹ thuật (KH: 28), 23 KTMĐ (KH: 29)

➤ **Ghi nhận 60 điểm không phù hợp (KPH) và 68 khuyến nghị**

- Khai thác bay: 7 điểm KPH, 8 khuyến nghị. Đã đóng 3/7 KPH, 04 chưa đến hạn
- Kỹ thuật: 16 điểm KPH, 30 khuyến nghị. Đã đóng 15/17 KPH, 02 chưa đến hạn
- KTMĐ: 37 điểm KPH, 30 khuyến nghị. Đã đóng 20/37 KPH, 15 KHP chưa đến hạn

➤ **Các điểm nổi trội/lặp lại, cần lưu ý:**

- Khai thác bay: các điểm KPH, khuyến nghị ở mức rủi ro thấp, không có tính lặp lại, chủ yếu đối với Cảng HK
- Kỹ thuật:
 - + Công tác bọc bịt các cảm biến tàu bay khi tàu bay dừng trên 08h chưa được thực hiện đầy đủ;
 - + Một số hỏng hóc phát sinh chưa có hồ sơ theo dõi;
 - + Công tác quản lý thiết bị, dụng cụ bảo dưỡng tại TTBD ngoại trường HAN - VAECO vẫn còn lặp lại dạng lỗi của lần đánh giá 2023.
- KTMĐ: Các điểm KPH, khuyến nghị ở mức rủi ro thấp và không có tính lặp lại, tập trung công tác kiểm soát ULD; công tác đào tạo; lưu trữ, cập nhật hồ sơ.

03

Thảo luận và kết luận UBAT

III. THẢO LUẬN VÀ KẾT LUẬN UBAT

CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM QUÝ IV/2024 VÀ DỰ KIẾN 2025

1. Hoàn thành thực hiện các kết luận UBAT còn tồn đọng
2. Hoàn thành gia hạn chứng chỉ IOSA (28/10/2024), AOC (30/11/2024)
3. Triển khai chương trình QLRR và QLSTĐ theo KL của TGD định kỳ 2 tuần 1 lần. Họp hàng tháng cấp TCT về QLSTĐ, rủi ro ATAN
4. Triển khai biên soạn, chỉnh sửa và hoàn thiện tài liệu chính sách chung của TCT.

Thảo luận:

- Xem xét điều chỉnh bộ chỉ số an toàn (SAG3)
 - Bộ chỉ số AT 2025: bổ sung KPI sự cố, vụ việc yếu tố con người theo từng lĩnh vực,...
 - Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá rủi ro an toàn các khối, lĩnh vực
 - ...
- 

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN